

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2026/HS-ST
Ngày 24-8-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1) Ông Nguyễn Thông Thái;
- 2) Bà Nguyễn Phạm Đoan Cầm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Văn V (Đ), sinh năm 1994; Tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Cao Thị D; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án: Tại Bản án số 51/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của TAND huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (cũ) tuyên phạt Lê Văn V 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 11/01/2025, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Ngày 05/02/2025, bị Công an xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (cũ) xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa đóng phạt.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 15/2013/HSST ngày 23/5/2013 của TAND huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (cũ) tuyên phạt Lê Văn V 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 31/8/2015, đã xóa án tích.

+ Ngày 18/11/2022, Công an xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (cũ) xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 127 về hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền của 02 hành vi là 4.000.000đồng.

+ Ngày 03/02/2025, Lê Văn V bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/4/2026, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng:

Lê Văn V, sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã T, tỉnh Khánh Hòa là đối tượng có 01 tiền án về tội phạm ma túy, cụ thể tại bản án số 51/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của TAND huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (cũ) tuyên phạt Lê Văn V 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 11/01/2025, chưa được xóa án tích.

Trong thời gian chưa được xóa án tích Lê Văn V có hành vi phạm tội như sau: Vào sáng ngày 19/4/2026, Lê Văn V đón xe khách từ nhà tại tỉnh Khánh Hòa đến khu vực Cầu N, xã P, tỉnh Lâm Đồng rồi đi bộ ra khu vực cảng cá để tìm việc làm nhưng không có. Lúc này, Lê Văn V có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã đi bộ dọc bờ kè biển thuộc khu vực xóm C, xã P, tỉnh Lâm Đồng để tìm mua ma túy loại Heroine để mang về sử dụng. Khi đang đi bộ thì có 01 thanh niên (chưa rõ nhân thân) điều khiển xe đạp điện chạy đến nên V đã nhờ người thanh niên này mua giúp ma túy, người thanh niên đồng ý và hỏi V muốn mua bao nhiêu thì V nói “mua 01 tép Heroine”, người thanh niên báo giá 90.000đồng. V lấy 90.000đồng rồi đưa cho người thanh niên trên. Người thanh niên nhận tiền và điều khiển xe đạp điện rồi đi và 5 phút sau quay lại đưa cho V 01 đoạn ống hút nhựa bên trong có ma túy, V nhận ma túy rồi đi bộ tìm nơi sử dụng.

Đến khoảng 11 giờ 20 phút ngày 19/4/2026, tại khu vực bờ kè biển thuộc thôn M, xã P, tỉnh Lâm Đồng (nay là thôn M, xã P, tỉnh Lâm Đồng), trong quá trình tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, Công an xã P thấy V có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái của V đang mặc có 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh được hàn kín 02 đầu, có kích thước khoảng 02x01cm, bên trong đoạn ống hút nhựa có chứa chất dạng rắn, V khai nhận chất rắn trên là ma túy loại Heroine mà V cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 1266 ngày 22/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0377gam là chất ma túy, loại Heroine, tên khoa học là D1.

Về tang vật chứng: 01 đoạn ống nhựa màu xanh, kích thước khoảng 02x01cm.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSLDG-KV ngày 31/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng: Giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Lê Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn ống nhựa màu xanh, kích thước khoảng 02x01cm, đã được cất lấy mẫu, cùng 0,0160 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1266 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh L.

- Bị cáo Lê Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng đã truy tố và việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo không tranh luận, thông nhất ý kiến đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, có đầy đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 19/4/2026 Công an xã P tuần tra đến khu vực bờ kè biển thuộc thôn M, xã P, tỉnh Lâm Đồng (nay là thôn M, xã P) phát hiện bắt quả tang Lê Văn V có hành vi tàng trữ 01 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín 02 đầu, có kích thước khoảng (02x01)cm bên trong có chứa chất dạng rắn; là loại Heroine có khối lượng 0,0377 gam (Tại Bản kết luận giám định ma túy số 1266 ngày 22/4/2026);

Lê Văn V có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo tàng trữ ma túy nêu trên không có mục đích vận chuyển hay mua bán. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội và loại tội này đang có chiều hướng ngày càng phức tạp, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng đến các lĩnh vực Kinh tế, Văn hóa, Xã hội, An ninh-Quốc phòng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do ăn chơi, đua đòi, bị cáo đã mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, nhiều lần bị kết án và xử lý vi phạm hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 đoạn ống nhựa màu xanh, kích thước khoảng 02x01cm, đã được cất lấy mẫu, cùng 0,0160 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1266 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh L là vật cấm tàng trữ lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Quá trình điều tra do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người thanh niên tại khu vực bờ kè biển xóm C, xã P đã bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh L tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý tang vật chứng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày

19/4/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn ống nhựa màu xanh, kích thước khoảng 02x01cm, đã được cắt lấy mẫu, cùng 0,0160 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1266 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh L.

Liên hệ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L để thực hiện.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 14 – Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng (PV06);
- Phân trại tạm giam Tuy Phong (cơ sở 1);
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 14 – Lâm Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Trung